**TIẾNG VIỆT( TIẾT 13)**

**VIẾT: CHỮ HOA Ă, Â**

**I . YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

**-**Biết viết chữ viết hoa Ă, Â cỡ vừa và cỡ nhỏ;

- Biết viết câu ứng dụng *“Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”*

**-** Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

**2. Năng lực:**

**3. Phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**\* Giáo viên:** - Máy tính, bài giảng điện tử.

**\* Học sinh**: - VBT, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- |
| **1 . HĐ mở đầu: (4- 5’)**  *\*MT: Vừa ôn lại kiến thức cũ vừa kết nối sang bài học mới.*  *\*CTH:*  Cho HS viết chữ **A**  - GV nhận xét  GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hình thành kiến thức: (12- 13’)**  **a)Hướng dẫn viết chữ hoa.**  *\*MT: Giúp HS nắm được kĩ thuật viết chữ hoa Ă, Â và câu ứng “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.*  *\*CTH:*  - GV tổ chức cho HS nêu:  - GV cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa Ă  + Chữ hoa **Ă** gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa **Ă**  + Quan sát GV chiếu chữ mẫu  Nêu cách viết.  - HS quan sát và lắng nghe.  - Nhận xét, động viên HS.  **b)Viết câu ứng dụng:**  *\*MT: Giúp HS hiểu cách viết được từ ứng dụng “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.*  *\*CTH:*  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  Hiểu câu ứng dụng:  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa?  + Vì sao phải viết hoa chữ đó?  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.  + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li?  + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.  **3. Luyện tập- Thực hành:** **(14 -15’)**  **Thực hành luyện viết:**  *\*MT: HS biết viết đúng, đều chữ hoa Ă, Â và viết câu ứng dụng.*  *\*CTH:*  YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa  Ă và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - Yêu cầu HS nhắc lại tư thế ngồi viết  - GV cho HS viết bài trong vở.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **4. Vận dụng trải nghiệm: (4 - 5’)**  *\*MT:**Ghi nhớ, khắc sâu ND bài.*  *\*CTH:*  *LH:Em đã nhìn thấy chữ hoa Ă, Â ở đâu? Vì sao cần phải viết hoa?*  *MR:Em hãy tìm thêm một số câu chứa tiếng có chữ hoa Ă, Â.*  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV nhận xét bài  - Xem trước bài chữ hoa B | - HS viết.  - HS nghe.  1.HS quan sát chữ viết mẫu:    • Độ cao: 5 li; độ rộng: 5,5 li.  • Chữ viết hoa Â, Ă gồm 3 nét: nét *• Chữ viết hoa Ă tương tự chữ viết hoa A chỉ thêm dấu á (viết nét cong dưới nhỏ trên đỉnh đầu chữ A)*  *• Chữ viết hoa Â tương tự chữ viết hoa A chỉ thêm dấu ớ (viết nét thẳng xiên ngắn trái nối với nét thẳng xiên ngắn phải trên đầu chữ A).*  **2.Viết câu ứng dụng:**  *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*  - HS đọc câu ứng dụng:  - HS trả lời.  + Độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa A, h, k,g cao 2,5 li (chữ g cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ q cao 2 li (1 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1, 5 li; các chữ còn lại cao  **3. Thực hành viết:**  - Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập một.  - HS quan sát, cảm nhận.  - HS viết bài  - HS nghe  - HS trả lời.  - HS chia sẻ  - HS nghe.  HS nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có).*

*..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*